TỈNH ĐOÀN TN – SỞ KH&CN **TỈNH CAO BẰNG** ***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02 -CTPH/TĐTN-SKHCN	*Cao Bằng, ngày 27 tháng 10 năm 2017*

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP

Tuyên truyền, đẩy mạnh các hoạt động khoa học, công nghệ trong thanh thiếu nhi giữa Tỉnh đoàn Thanh niên và Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 – 2020

Căn cứ Chương trình phối hợp hoạt động số 31-CTPT/BKHCN-TWĐTN ngày 25/11/2016 giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chỉ thị số 47-CT/TU ngày 11/7/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về tăng cường công tác ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Thực hiện Kế hoạch số 105-KH/TU ngày 23/01/2017 của Tỉnh ủy Cao Bằng về thực hiện Kết luận số 06-KL/TW ngày 01/9/2016 của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 04/3/2005 của Ban Bí thư (khóa IX) về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng;

Nhằm khuyến khích và khai thác những tiềm năng sáng tạo của tuổi trẻ trong việc nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn Thanh niên và Sở Khoa học và Công nghệ thống nhất ký kết Chương trình phối hợp hoạt động giai đoạn 2017-2020 với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Nâng cao nhận thức cho đoàn viên, thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của khoa học và công nghệ (KH&CN), về trách nhiệm và vai trò của đoàn viên, thanh thiếu niên trong việc học tập, nghiên cứu, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ KH&CN vào thực tiễn.

1.2. Tạo môi trường thuận lợi, phát huy vai trò xung kích của đoàn viên, thanh thiếu niên tiến quân vào KH&CN; bồi dưỡng nguồn nhân lực trẻ, góp phần hình thành lớp thanh niên năng động, sáng tạo, nắm vững KH&CN, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH-HĐH) trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

Các hoạt động phải được tổ chức thiết thực, có hiệu quả phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương; đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, thanh niên; tránh các hoạt động mang tính hình thức, lãng phí.

II. NỘI DUNG

1. Tham mưu xây dựng chính sách

Phối hợp tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, đào tạo và trọng dụng tài năng trẻ; ưu tiên phát triển tài năng trẻ trong đoàn viên, thanh niên và hỗ trợ, khuyến khích đoàn viên, thanh niên tham gia nghiên cứu khoa học.

2. Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về KH&CN; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong việc ứng dụng KH&CN phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH và hội nhập quốc tế

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về KH&CN để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong việc ứng dụng KH&CN phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập quốc tế, như: Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về "Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 6/3/2013 của Tỉnh ủy Cao Bằng thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012) về "Phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"... và hệ thống các văn bản của tỉnh đã được ban hành về công tác quản lý hoạt động KH&CN.

- Tuyên truyền và nhân rộng các gương điển hình, các sản phẩm, các mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN có hiệu quả và các kết quả ứng dụng, sáng tạo của đoàn viên, thiếu niên;

- Tuyên truyền cổ vũ đoàn viên, thanh niên đi đầu trong việc cải tiến, đổi mới công nghệ, nhằm tăng năng suất, nâng cao chất lượng, tiết kiệm nguyên, vật liệu và bảo vệ môi trường.

- Tuyên truyền các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo *(chính sách, pháp luật, công nghệ, sở hữu trí tuệ, mô hình kinh doanh mới...)*.

3. Tổ chức các hoạt động KH&CN hỗ trợ đoàn viên, thanh niên

3.1. Phổ biến, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho đoàn viên, thanh niên

- Tổ chức các lớp tập huấn, chuyển giao các kỹ thuật, công nghệ cho đoàn viên, thanh niên trên địa bàn tỉnh nhằm đưa nhanh tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống.

- Thành lập, duy trì, phát triển các câu lạc bộ khoa học kỹ thuật trẻ, theo nhóm đối tượng thanh niên (thanh niên nông thôn, thanh niên đô thị...), từng bước hình thành mạng lưới đội ngũ tuyên truyền viên, để hướng dẫn, chuyển giao KH&CN cho thanh niên và người dân tại cơ sở.

- Phối hợp xây dựng các mô hình ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ KH&CN mới, tiên tiến cho đoàn viên, thanh niên; phối hợp xây dựng từ 01 - 02 mô hình, ưu tiên các địa bàn xã nghèo, biên giới, vùng sâu vùng xa.

3.2. Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học trong đoàn viên, thanh thiếu niên

- Khuyến khích đoàn viên, thanh thiếu niên nghiên cứu các đề tài cơ bản, đề tài có tính ứng dụng cao, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn để giải đáp những vấn đề cốt lõi, bức xúc về tình hình đoàn viên, thanh thiếu niên và công tác đoàn kết tập hợp đoàn viên, thanh thiếu niên, đặc biệt tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa. Xây dựng các đề tài nghiên cứu chuyên sâu về tình hình thanh niên hoặc thực trạng của đoàn viên, thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh đề xuất các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh.

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu khoa học của sinh viên thông qua mô hình "Câu lạc bộ sinh viên nghiên cứu khoa học" nhằm bồi dưỡng kiến thức khoa học và hình thành ý tưởng sáng tạo cho sinh viên. Có các hình thức hỗ trợ đề tài, giải pháp xuất sắc của sinh viên và nghiên cứu viên trẻ.

- Phát động mạnh mẽ phong trào nghiên cứu, sáng tạo, sáng kiến trong đoàn viên thanh niên. Khuyến khích đoàn viên, thanh niên nghiên cứu các đề tài, giải pháp có tính ứng dụng cao trong thực tiễn, đặc biệt những đề tài, giải pháp giải quyết những vấn đề bức xúc tại cộng đồng, địa phương, cơ quan, đơn vị.

4. Hỗ trợ đoàn viên, thanh niên sáng tạo khởi nghiệp, lập nghiệp

- Khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo KH&CN trong đoàn viên, thanh niên cho các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; công nghệ thông tin; cơ khí chế tạo phục vụ cho nông nghiệp, nông thôn; trồng và chế biến dược liệu.

- Tư vấn hỗ trợ sáng tạo khởi nghiệp, tổ chức các hoạt động kết nối vốn và các quỹ đầu tư; trợ giúp pháp lý, cung cấp thông tin, hỗ trợ khai thác và phát triển thương hiệu, khuyến khích các mặt hàng nông nghiệp, đặc sản địa phương.

- Hỗ trợ đoàn viên, thanh niên hình thành các dự án, mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Đoàn thanh niên là một đầu mối đề xuất các dự án *"Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo"* (nếu có) cho đoàn viên, thanh niên và các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo của đoàn viên, thanh niên.

- Xây dựng chuyên mục *"Tài năng trẻ Việt Nam chung tay xây dựng đất nước"* trên website của tỉnh Đoàn, nhằm quản lý, theo dõi và hỗ trợ kịp thời cho các tài năng trẻ, phối hợp tổ chức gặp gỡ, tuyên dương các tài năng trẻ.

- Hằng năm, phối hợp hỗ trợ, giúp đỡ ít nhất 01 ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp thành dự án khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

- Hàng năm, hai bên thống nhất xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp.

- Duy trì trao đổi thông tin thường xuyên giữa hai bên và phối hợp kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình phối hợp.

- Tùy điều kiện thực tế hai bên tiến hành sơ, tổng kết đánh giá kết quả hoạt động của Chương trình phối hợp vào Quý I năm kế tiếp để kịp thời rút kinh nghiệm và có phương án chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Tỉnh Đoàn thanh niên

- Tỉnh Đoàn thanh niên là đơn vị thường trực, chủ động đề xuất nội dung, kinh phí, thời gian, địa điểm và hình thức triển khai.

- Chỉ đạo các huyện, thị, thành đoàn, đoàn trực thuộc chủ động đề xuất nội dung phối hợp, xây dựng các nội dung hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đồng thời thống nhất với Sở KH&CN để tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp đã ký kết.

- Kịp thời cập nhật chủ trương, chính sách về KH&CN lên các phương tiện truyền thông của Đoàn. Đẩy mạnh tuyên truyền về phong trào khởi nghiệp sáng tạo KH&CN trong đoàn viên, thanh niên.

- Rà soát năm bắt nhu cầu thực tế và xây dựng các phương án đề xuất phối hợp với Sở KH&CN tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ

thuật cho đoàn viên, thanh niên theo từng nhóm đối tượng cụ thể.

- Đảm bảo đúng số lượng, thành phần và các điều kiện cơ sở vật chất tại các lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật.

- Hàng năm triển khai tìm kiếm các ý tưởng, đề tài ứng dụng khoa học kỹ thuật trong đoàn viên, thanh niên toàn tỉnh để đề xuất các hình thức hỗ trợ, giúp đỡ của Sở KH&CN.

- Chủ động đề xuất các nội dung, dự toán kinh phí (nếu có) trong Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp giữa hai bên của năm tiếp theo, gửi Sở KH&CN chậm nhất trong tháng 9 hàng năm để Sở KH&CN kịp thời tổng hợp, xem xét đưa vào Kế hoạch KH&CN tỉnh Cao Bằng, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại các cấp bộ Đoàn; xây dựng đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên chuyển giao kiến thức khoa học công nghệ đến với bà con nhân dân và đoàn viên, thanh niên trong toàn tỉnh.

- Giao Ban Phong trào làm bộ phận thường trực, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn thanh niên thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp. Đồng thời, định kỳ tổng hợp và gửi Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phối hợp về Bộ KH&CN, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc sở KH&CN chủ động phối hợp với Đoàn thanh niên cùng cấp triển khai thực hiện tốt các nội dung của Chương trình phối hợp.

- Cung cấp các thông tin về các cơ chế, chính sách KH&CN trên địa bàn tỉnh, các lĩnh vực ưu tiên phát triển để Tỉnh Đoàn thanh niên có tài liệu đăng tải trên các phương tiện truyền thông của Đoàn.

- Thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, ấn phẩm của Sở KH&CN về các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ, các mô hình ứng dụng KH&CN của đoàn viên, thanh thiếu niên.

- Hỗ trợ tư vấn, cung cấp thông tin, giúp phát triển, xây dựng các ý tưởng khởi nghiệp, hình thành dự án khởi nghiệp của thanh niên thông qua các phương án đề xuất của tổ chức Đoàn.

- Hàng năm, trên cơ sở các nội dung, dự toán kinh phí (nếu có) phối hợp thực hiện do Tỉnh Đoàn thanh niên đề xuất trước hoặc trong tháng 9, Sở KH&CN (Phòng Quản lý KH&CN cơ sở tham mưu) sẽ tổng hợp và xem xét các nội dung phù hợp để đưa vào Kế hoạch KH&CN năm tiếp theo.

- Xem xét hỗ trợ về kỹ thuật để tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao KH&CN, phối hợp xây dựng các mô hình ứng dụng KH&CN của đoàn viên, thanh niên trên cơ sở đề xuất của Tỉnh Đoàn thanh niên.

- Giao cho Phòng Quản lý KH&CN cơ sở làm bộ phận thường trực, tham mưu Lãnh đạo Sở về công tác kiểm tra, giám sát các nội dung triển khai của Chương trình phối hợp. Đồng thời, hàng năm phối hợp với Tỉnh đoàn thanh niên thống nhất xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai Chương trình phối hợp.

Trên đây là Chương trình phối hợp tuyên truyền đẩy mạnh các hoạt động khoa học, công nghệ trong thanh thiếu nhi giữa Tỉnh đoàn Thanh niên và Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 – 2020. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc liên quan kịp thời báo cáo về bộ phận thường trực để đề xuất với lãnh đạo hai bên cùng bàn bạc, thống nhất và xem xét, giải quyết./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN	**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**
BÍ THƯ	**GIÁM ĐỐC**
Vũ Khắc Quang	**Hoàng Giang**

Nơi nhận:
- TW Đoàn (B/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (B/c);
- TT TU, UBND tỉnh;
- TT phát triển KHCN và tài năng trẻ TW Đoàn;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở KH&CN;
- Thường trực, các BCM TĐ;
- Lưu: VP Tỉnh Đoàn; VP, QLKHCNCS SKH&CN.